Ngày soạn: 17/10/2024

Ngày giảng: 21/10/2024

**TIẾT 9. BÀI 6. TRÁI ĐẤT TRONG HỆ MẶT TRỜI**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- Xác định được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời.

- Mô tả được hình dạng, kích thước Trái Đất.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung: Tự học và tự chủ; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực đặc thù:

+ Nhận thức khoa học Địa lí: Xác định được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời. Mô tả được hình dạng, kích thước Trái Đất.

+ Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự  nhiên

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học.

**3. Phẩm chất:**

-Trách nhiệm: Mong muốn tìm hiểu, yêu quý và bảo vệ Trái Đất.

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học

**II. Thiết bị dạy học**

- Tranh hệ Mặt Trời, quả Địa Cầu

**III. Tiến trình dạy học**

1. **Ổn định tổ chức**
2. **KTBC: Không**
3. **Các hoạt động dạy học.**

**Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

**b. Tổ chức hoạt động:**

- GV yêu cầu HS dựa vào hiểu biết của bản thân HĐCN 1’ trả lời câu hỏi: Trái Đất nằm ở đâu trong Vũ Trụ? Trái Đất có hình dạng như thế nào?

- HS dựa vào hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi

- GV gọi HS báo cáo kq, chia sẻ.

- GV nhận xét và dẫn vào bài

**HĐ1. Vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời**

**\* Mục tiêu:**  Xác định được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời.

**\* Tổ chức hoạt động:**

- GV yêu cầu HS quan sát hình 1(Các hành tinh trong hệ Mặt Trời), đọc thông tin ở tài liệu HĐCĐ 5’ trả lời 2 câu hỏi:

*+ Trái Đất nằm ở vị trí thứ mấy theo thứ tự xa dần Mặt Trời.*

*+ Ý nghĩa của khoảng cách từ TĐ đến Mặt Trời.*

Báo cáo kết quả trên tranh các hành tinh trong hệ Mặt Trời

- HS thực hiện nhiệm vụ, HĐCN để TLCH, trao đổi thống nhất với bạn cùng cặp.

 GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

- GV gọi đại diện 1HS báo cáo kq, chia sẻ.

- GV nhận xét và chốt KT:

***+ Trái Đất nằm ở vị trí thứ 3 theo thứ tự xa dần Mặt Trời***

***+ Khoảng cách này giúp Trái Đất nhận được lượng nhiệt và ánh sáng phù hợp để sự sống có thể tồn tại và phát triển.***

**HĐ2. Hình dạng, kích thước của Trái Đất**

**a. Mục tiêu:** Mô tả được hình dạng và kích thước của Trái Đất.

**b. Tổ chức hoạt động:**

- GV yêu cầu HS quan sát kênh hình 2 ở T117, quả Địa cầu, kết hợp đọc thông tin HĐ cá nhân 3’ trả lời CH sau:

*+ Cho biết hình dạng, kích thước của Trái Đất.*

*+ Có bạn cho rằng TĐ là một mặt phẳng. Bằng hiểu biết và các hình ảnh trong bài, em hãy nêu một số ví dụ để thuyết phục bạn TĐ có hình cầu.*

Báo cáo kq trên quả Địa cầu.

- HĐ thực hiện nhiệm vụ. GV hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ nếu cần

- GV gọi HS báo cáo và chia sẻ trên quả Địa cầu.

- HS báo cáo, chia sẻ

- GV nhận xét, chốt KT và ghi bảng

**\* Sản phẩm:**

 ***+ Trái Đất có hình cầu***

 ***+ Kích thước TĐ****:* ***bán kính xích đạo 6.378 km, diện tích bề mặt 510 triệu km2***

- GV giảng thêm: Nhờ có KT, KL đủ lớn, TĐ đã tạo ra lực hút giữ được các chất khí làm thành lớp vỏ khí bảo vệ mình.

**HĐ3. Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức đã học về Trái Đất.

**b. Tổ chức hoạt động:**

- GV yêu cầu HS quan sát kênh hình 1 ở T116, HĐCN 2’ trả lời CH sau:

 *Dựa vào hình 1, hãy nêu tên các hành tinh theo thứ tự xa dần Mặt Trời.*

Báo cáo kq trên tranh các hành tinh trong hệ Mặt Trời.

- HĐ thực hiện nhiệm vụ

- GV gọi HS báo cáo và chia sẻ trên tranh các hành tinh trong hệ Mặt Trời.

- GV nhận xét, chốt KT.

**\* Sản phẩm:**

**+ Các hành tinh theo thứ tự xa dần Mặt Trời: Thủy tinh, Kim tinh, Trái Đất, Hỏa tinh, Mộc tinh, Thổ tinh, Thiên Vương tinh, Hải Vương tinh.**

**HĐ4. HĐ vận dụng**

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan về Trái Đất.

**b. Tổ chức hoạt động:**

- GV giao nhiệm vụ: Giả sử có người sinh sống ở hành tinh khác, em hãy viết một lá thư khoảng 10 dòng giới thiệu về Trái Đất của chúng ta với họ.

- HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

- GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS Báo cáo kết quả và thảo luận

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. GV chốt KT cơ bản để HS ghi nhớ:

Trái Đất nằm ở vị trí thứ 3 theo thứ tự xa dần Mặt Trời. Khoảng cách này giúp Trái Đất nhận được lượng nhiệt và ánh sáng phù hợp để sự sống có thể tồn tại và phát triển.Trái Đất của chúng ta có hình cầu, kích thước TĐ rất lớn: bán kính xích đạo 6.378 km, diện tích bề mặt 510 triệu km2. Nhờ có kích thước, khối lượng đủ lớn, Trái Đất đã tạo ra lực hút giữ được các chất khí làm thành lớp vỏ khí bảo vệ mình…

\* Lưu ý: HS nào chưa hoàn thành về nhà hoàn thành BT2, Báo cáo kết quả vào giờ học sau.

**IV. Củng cố và hướng dẫn về nhà.**

**\* Củng cố:** GV yêu cầu HS trả lời các CH sau:

+ Trong hệ Mặt Trời, Trái Đất ở vị trí thứ mấy theo thứ tự xa dần Mặt Trời?

+ Trái Đất của Trái Đất?

\* **Hướng dẫn về nhà:**

**-** Học bài cũ theo nội dung bài, hoàn thiện BT2

- Ôn tập lại các kiến thức đã học chuẩn bị cho tiết ôn tập giữa kì vào giờ sau.

…………………………………………

Ngày soạn: 17/10/2024

Ngày giảng: 22/10/2024

**TIẾT 10,11: BÀI 7. CHUYỂN ĐỘNG TỰ QUAY QUANH TRỤC**

**CỦA TRÁI ĐẤT**

**I. Mục tiêu**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Mô tả được chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.

- Trình bày được các hệ quả của chuyển động tự quaỵ quanh trục của Trái Đất: ngày đêm luân phiên nhau, giờ trên Trái Đất (giờ địa phương/giờ khu vục), sự lệch hướng chuyển động của vật thể theo chiều kinh tuyến

- Nhận biết được giờ địa phương/giờ khu vực, so sánh được giờ của hai địa điểm trên Trái Đất.

**\* Đối với HS khá, giỏi:**

- Giải thích được các hiện tượng liên quan đến Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất

- Rèn KN tính giờ

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực tìm hiểu địa lí: sử dụng bản đồ và sơ đồ, lược đồ, tranh ảnh để xác định nội dung theo yêu cầu của giáo viên.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế để giải thích các hiện tượng, các vấn đề liên quan đến bài học; Liên hệ với Việt Nam nếu có

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên

**3. Phẩm chất**

-Trách nhiệm: Thực hiện, tuyên truyền cho người thân về những giá trị mà bài học mang lại

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học

**II. Thiết bị dạy học**

1. GV: Quả địa cầu, tranh về chuyển động tự quay quanh quanh trục của Trái Đất

**2. Học sinh:** sách giáo khoa, vở ghi...

**III. Tiến trình dạy học**

**\* Ổn định tổ chức**

**\* Kiểm tra bài cũ:Không**

**\* Các HĐ dạy học**

**Tiết 10**

**HĐ 1. Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

**b. Cách thực hiện:**

- GV nêu VĐ: Trái Đât không đúng yên mà luôn tự quay quanh trục. Điều đó dẫn tới những hệ quả có tác động lớn với đời sống con người. Trái Đất tự quay như thế nào và dẫn tới những hệ quả gì?.

 HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập. GV gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS báo cáo kết quả và thảo luận. GV lắng nghe

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập và dẫn vào bài mới**.**

HS: Lắng nghe

**Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất**

**a. Mục tiêu:** Mô tả được chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.

**b. Cách thực hiện.**

- GV: Giới thiệu hình 1. Dựa vào hình 1 và thông tin trong mục 1, em hãy cho biết:

+ Hướng tự quay quanh trục của Trái Đất.

+ Góc nghiêng của trục Trái Đất khi tự quay.

+ Thời gian Trái Đất tự quay quanh trục hết một vòng.

Sử dụng quả Địa cầu đề mô tả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập. GV gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS báo cáo kết quả và thảo luận. GV lắng nghe

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập và dẫn vào bài mới.

 HS: Lắng nghe và ghi vở

 **Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất:**

***- Trái Đất tự quay quanh trục theo hướng từ Tây sang Đông.***

***- Trục Trái Đất nghiêng 66033’***

***- Thời gian Trái Đất tự quay 1 vòng quanh trục là 24h.***

**Hoạt động 2.2: Hệ quả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất**

**a. Mục tiêu:**

- Trình bày được các hệ quả của chuyển động tự quaỵ quanh trục của Trái Đất. ngày đêm luân phiên nhau, giờ trên Trái Đất (giờ địa phương/giờ khu vục), sự lệch hướng chuyển động của vật thể theo chiều kinh tuyến

- Nhận biết được giờ địa phương/giờ khu vực, so sánh được giờ của hai địa điểm trên Trái Đất.

**\* Đối với HS khá, giỏi:**

- Giải thích được các hiện tượng liên quan đến Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất

- Rèn KN tính giờ

**b. Cách thực hiện.**

**a. Ngày đêm luân phiên**

- GV: HS Sử dụng quả Địa cầu để trình bày hiện tượng ngày đêm luân phiên trên Trái Đất

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập. GV gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS báo cáo kết quả và thảo luận. GV lắng nghe

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập và chốt KT ghi bảng

 HS: Lắng nghe và ghi vở

 **Ngày đêm luân phiên:**

***Do Trái đất có dạng hình cầu và chuyển động tự quay quanh trục từ tây sang đông nên khắp mọi nơi trên Trái Đất đều lần lượt có ngày và đêm***

**Tiết 11**

**b.** **Giờ trên Trái Đất**

- GV giao nhiệm vụ:

1. Dựa vào hình 2, em hãy:

+ Cho biết tên một số quốc gia sử dụng giờ của nhiều khu vực.

+ Kể tên một số quốc gia sử dụng cùng khu vực giờ với Việt Nam.

2. Đêm gala nghệ thuật "Sắc màu văn hoá bốn phương" được truyền hình trực tiếp vào 20 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2019 tại Việt Nạm. Vậy khi đó ở các địa điểm Xơ-un (Hàn Quốc), Mát-xcơ-va (Nga), Ma-ni-la (Phi-líp-pin) là mấy giờ?

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập. GV gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS báo cáo kết quả và thảo luận. GV lắng nghe

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập và ghi bảng

 HS: Lắng nghe và ghi vở

***Giờ trên Trái Đất****:* ***Chia bề mặt Trái Đất ra làm 24 khu vực giờ, mỗi khu vực có 1 giờ riêng gọi là giờ khu vực***

**c. Sự lệch hướng chuyển động của vật thể**.

- GV giao nhiệm vụ:

Quan sát hình 4, em hãy cho biết:

+ Ở bán cầu Bắc, vật thể chuyền động theo chiều kinh tuyến lệch về bên trái hay bên phải so với hướng di chuyền ban đẩu.

+ Ở bán cầu Nam, vật thề chuyển động theo chiều kinh tuyến lệch về bên trái hay bên phải so với hướng di chuyền ban đẩu.

 HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ học tập. GV gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS báo cáo kết quả và thảo luận. GV lắng nghe

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập và chốt KT ghi bảng. HS ghi vở

***Sự chuyển động của Trái đất quanh trục làm cho các vật chuyển động trên bề mặt trái đất đều bị lệch hướng. Nếu nhìn xuôi theo hướng chuyển động thì:***

***+ Ở nửa cầu bắc lệch về bên phải.***

***+ Ở nửa cầu nam lệch về bên trái***

**HĐ3. HĐ luyện tập và vận dụng**

**a. Mục tiêu:** HS giải thích được những vấn đề có liên quan đến Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất. Rèn KN tính giờ.

**b. Cách thực hiện.**

- GV giao nhiệm vụ: HĐCN thực hiện các BT sau:

**BT1:** Ở sảnh khách sạn thường treo các đồng hồ của các địa điểm khác nhau trên thế giới, các đồng hồ này chỉ các giờ khác nhau. Tại sao lại như vậy? Nếu đặt thêm đồng hồ địa điểm Hà Nội vào hình thì đồng hồ đó sẽ chỉ mấy giờ

**BT2:** An sống ở Hà Nội và có bạn sống ở thành phố Xao Pao-lô (Bra-xin). Vào lúc 11 giờ trưa, sau khi đi học về, An định gọi điện cho bạn để nói chuyện. Bố khuyên An không nên gọi vào giờ này. Theo em, tại sao bố lại khuyên An như vậy?

- HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

- GV gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ. HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS báo cáo kết quả và thảo luận

- GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. GV chốt KT cơ bản để HS ghi nhớ. HS ghi vở

**BT1:**

- Các đồng hồ này chỉ các giờ khác nhau trong sảnh khách sạn là do giờ ở cùng một thời điểm tại các địa điểm khác nhau. Cụ thể, ở Lốt An-giơ-let là 2 giờ 30 phút, Niu Ooc là 5 giờ 30 phút, Luân Đôn là 10 giờ 30 phút, Tô-ki-ô là 7 giờ 30 phút chiều hay 19 giờ 30 phút.

- Nếu đặt thêm đồng hồ địa điểm Hà Nội thì đồng hồ sẽ chỉ 17 giờ 30 phút hay 5 giờ 30 phút chiều.

**BT2:**

- Việt Nam thuộc KV giờ số 7, Xao Pao-lô của Bra-xin thuộc KV giờ số -3, hai KV này cách nhau 10 KV giờ, giờ VN sớm hơn.

- Khi Hà Nội (Việt Nam) là 11 giờ trưa thì Xao Pao-lô (Bra-xin) là 11-10 = 1 giờ. Lúc đó bạn An đang ngủ, vì vậy không nên gọi điện nói chuyện.

**V. Củng cố và hướng dẫn về nhà.**

**\* Củng cố:** GV yêu cầu HS trả lời các CH sau:

+ Trình bày chuyển động của TĐ quanh trục

+ Trái Đất chuyển động tự quay quanh trục để lại những hệ quả gì?

\* **Hướng dẫn về nhà:**

**-** Học bài cũ theo nội dung bài, hoàn thiện BT2

- Chuẩn bị trước bài 8. Chuyển động của TĐ quanh Mặt Trời – mục 1,2a.

 **TỔ CM ĐÃ DUYỆT**

 **Trần Thị Thanh Tân**